ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 278 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Chương trình công tác của ngành Tư pháp năm 2025, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa Chương trình công tác năm 2025 của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh bằng các hoạt động, tiêu chí cụ thể, thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và đặc điểm tình hình của tỉnh để tổ chức triển khai hiệu quả công tác tư pháp năm 2025; phục vụ yêu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2025 và những năm tiếp theo; góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; phấn đấu đạt kết quả cao nhất chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025 phải được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, trong đó chú trọng triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp, chương trình cải cách tư pháp năm 2025 theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, Bộ Tư pháp, các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phát huy tính chủ động, tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025 để đạt kết quả cao nhất.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); quản lý nhà nước về pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

1.1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành[1].

[1] Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi,

- Nâng cao chất lượng, đổi mới tư duy trong công tác xây dựng VBQPPL, tập trung kiểm soát quyền lực nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ đã được xác định tại Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp.

- Tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau khi được ban hành).

- Các sở, ban, ngành chủ trì soạn thảo các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành VBQPPL; nâng cao chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của VBQPPL trong hệ thống văn bản của tỉnh và Trung ương, đồng thời đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ xây dựng VBQPPL cho cán bộ làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, cộng tác viên kiểm tra, rà soát VBQPPL, góp phần nâng cao hiệu quả tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh.

- Sở Tư pháp thẩm định đúng thời hạn, nâng cao chất lượng thẩm định các đề nghị xây dựng Nghị quyết chính sách đặc thù của HĐND tỉnh và các dự thảo Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh. Cập nhật 100% VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, bảo đảm VBQPPL được cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác.

1.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật và thường xuyên rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý VBQPPL thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên tự kiểm tra VBQPPL do UBND tỉnh ban hành, phấn đấu kiểm tra đạt 100% văn bản được ban hành trong năm; kiểm tra theo thẩm quyền 100% các VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi đến, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật đã kiến nghị.

- Xây dựng và thực hiện ít nhất 02 chuyên đề rà soát, kiểm tra VBQPPL, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn.

- Thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành để thi hành các Bộ luật, Luật, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương;

---

bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đã hết hiệu lực thi hành theo quy định.

1.3. Công tác pháp chế

Thực hiện quản lý nhà nước về công tác pháp chế các sở, ban, ngành theo quy định[2]. Tiếp tục quan tâm, chú trọng kiện toàn đội ngũ công chức pháp chế, bảo đảm chế độ hỗ trợ đối với công chức pháp chế theo quy định; tăng cường hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ người làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

1.4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030". Triển khai các hoạt động đánh giá, nắm bắt khó khăn, vướng mắc, nhu cầu, đề xuất, kiến nghị trong triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; đề xuất xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 – 2030, đáp ứng yêu cầu của công tác trong tình hình mới.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh[3]. Tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn, bằng hình thức phù hợp.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả; thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL.

---

[2] Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

[3] Về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

- Tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch PBGDPL[4]; kịp thời phổ biến các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh mới được thông qua, các cơ chế, chính sách của tỉnh, chú trọng các lĩnh vực pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; sơ kết, tổng kết thực hiện các Bộ luật, Luật theo chỉ đạo của Bộ, Ngành Trung ương. Tổ chức "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" năm 2025.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức PBGDPL với phương châm hướng mạnh về cơ sở; bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL; phát huy vai trò, hiệu quả Tủ sách pháp luật tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động PBGDPL và thông qua Trang thông tin điện tử, chuyên trang, chuyên mục trên báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đặc biệt chú trọng công tác PBGDPL bằng các hình thức phù hợp trên các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook… bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành, của tỉnh; hưởng ứng, tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Trung ương và địa phương tổ chức, phát động; ứng dụng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành và Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *"Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030"*; tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở, đội ngũ hòa giải viên; thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn. Triển khai, thực hiện hiệu quả Công văn số 1567/UBND-NC ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh[5].

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho công chức quản lý nhà nước về công tác hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, tiếp tục duy trì tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 80% trở lên.

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt trên 35% trên tổng số tổ hòa giải toàn tỉnh, trong đó tỷ lệ hòa giải thành của Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt từ 90% trở lên.

2.3. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

---

[4] Đề án *"Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2027"* ban hành kèm th2reo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án *"Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030"* ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

[5] Về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 12/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ "Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân"[6]; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp[7]; phấn đấu 100% xã thuộc diện xây dựng nông thôn mới năm 2025 và các xã biên giới đạt tiêu chí về tiếp cận pháp luật. Kịp thời tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc thi hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về vị trí, vai trò, nội dung của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, góp phần bảo đảm thực hiện quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2.4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL)

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình THPL năm 2025, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu hút sự quan tâm của dư luận, các lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số "Chi phí tuân thủ pháp luật" (Chỉ số B1).

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình THPL. Tăng cường tập huấn chuyên sâu; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi tình hình THPL.

3. Công tác hành chính tư pháp và bổ trợ tư pháp

3.1. Công tác hành chính tư pháp

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai có hiệu quả Đề án "Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc" trên địa bàn tỉnh. Quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh đúng quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn

---

[6] Theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

[7] Ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06).

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính[8]. Đảm bảo cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh đáp ứng đầy đủ việc giải quyết yêu cầu về hộ tịch của người dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay số 33 về Bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế. Giải quyết kịp thời các việc về quốc tịch; đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Triển khai hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP. Chỉ đạo thực hiện, có giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đảm bảo 100% cơ quan chứng thực trên địa bàn tỉnh đáp ứng đầy đủ việc giải quyết yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính của người dân và doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn về nghiệp vụ hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp (LLTP), tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đặc biệt là các nội dung quy định về cấp Phiếu LLTP điện tử. Tăng cường phối hợp với các cơ quan trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu LLTP và cấp Phiếu LLTP. Thực hiện cấp Phiếu LLTP qua ứng dụng VNeID, phấn đấu đạt tỷ lệ 80% hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID.

- Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quan tâm triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 1675/UBND-NC ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh về tăng cường hiệu quả công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

---

[8] Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

3.2. Công tác bổ trợ tư pháp

3.2.1. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp

- Tiếp tục thực hiện Luật Công chứng (sửa đổi); kịp thời tổ chức triển khai thực hiện Luật Công chứng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quản lý việc sử dụng và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư; Đề án "Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập quốc tế" theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tổ chức thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng[9]. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động luật sư trên địa bàn tỉnh, kết hợp với việc thực hiện tốt cơ chế tự quản của Đoàn Luật sư.

- Tổ chức triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tham gia xây dựng Luật Giám định tư pháp (sửa đổi) và kịp thời tổ chức triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bán đấu giá tài sản theo Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản để cập nhật, công khai việc đấu giá, việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và Phần mềm quản lý thông tin đấu giá tài sản để cập nhật, quản lý, khai thác thông tin của các tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra một số sở, ngành, huyện, thành phố về thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh.

- Giải quyết 100% các hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định tư pháp, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản... theo quy định. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tiếp tục tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; thực hiện, phối hợp kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tổ chức, hoạt động công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 27/01/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2015 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Triển khai có hiệu quả hoạt động TGPL trong các

[9] Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư

Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động TGPL.

- Thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP; Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 09/06/2022 của UBND tỉnh.

3.2.2. Giao Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Phòng Công chứng số 1) thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra công tác tư pháp và quản lý nhà nước về công tác THPL về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)

4.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra công tác tư pháp

Chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra trong ngành tư pháp và công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Quản lý nhà nước về công tác THPL về XLVPHC

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản hướng dẫn thi hành[10] và các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu về XLVPHC trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2024 và Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 06/11/2024 về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2025 của UBND tỉnh.

- Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức kiểm tra liên ngành về công tác THPL về XLVPHC theo quy định.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tăng cường tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

---

[10] Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong THPL về XLVPHC; Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP; Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác THPL về XLVPHC.

5. Công tác hợp tác với nước ngoài về pháp luật; tổ chức xây dựng ngành Tư pháp; cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

5.1. Công tác hợp tác với nước ngoài về pháp luật

Triển khai thực hiện có hiệu quả lĩnh vực tư pháp trong chương trình hoạt động hằng năm của Ủy ban công tác liên hợp giữa các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc). Tiếp tục triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác về Hành chính tư pháp giữa Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn và Chính phủ Nhân dân thành phố Sùng Tả, khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

5.2. Công tác tổ chức xây dựng ngành Tư pháp

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp; Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn. Chỉ đạo xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp, pháp chế trên địa bàn tỉnh đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ, thành thạo về nghiệp vụ, có phẩm chất tốt, có khả năng tham mưu thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác tư pháp, pháp chế tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hoá công sở giai đoạn 2019-2025".

5.3. Công tác cải cách hành chính

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công tác tư pháp. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực tư pháp; phối hợp rà soát, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin của tỉnh.

5.4. Công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành Tư pháp lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước, của ngành Tư pháp và của tỉnh; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Sở Tư pháp ban hành theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh, các Hội đồng, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành các kế hoạch của từng lĩnh vực chuyên môn công tác tư pháp và tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

2. Các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai công tác pháp chế năm 2025; UBND các huyện, thành phố ban hành kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2025 ***trước ngày 20/01/2025,*** báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

3. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PC VP UBND tỉnh,
các Phòng: TH, NC, HC-QT, TTTT;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn